

Phương hướng công tác phát triển kiểm toán ở nước ta hiện nay

Nguyễn Thị Nhung
Trường Đại học Hòa Bình

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, tự do thương mại và cạnh tranh bình đẳng, thông tin tài chính đòi hỏi phải minh bạch, tin cậy và được trình bày theo chuẩn mực quốc tế. Trong hoạt động quản lý nhà nước, vai trò và năng lực quản lý nhà nước về kiểm toán từng bước được nâng cao; công tác quản lý, giám sát hoạt động kiểm toán tiếp tục được đẩy mạnh; việc kiểm tra, giám sát tuân thủ pháp luật về kiểm toán được thực hiện với các giải pháp phù hợp, hiệu quả.

1. Những thành quả kiểm toán nhà nước trong những năm xây dựng và trưởng thành

Đối với mọi quốc gia trên thế giới có nền kinh tế vận động theo cơ chế thị trường đều có một đặc điểm chung nhất là hoạt động kiểm toán trong nền kinh tế được coi là một thiết chế để duy trì sự công bằng và tạo niềm tin cậy trong các quan hệ kinh tế xã hội trong điều kiện cạnh tranh.

Ngày 11/7/1994. Kiểm toán nhà nước chính thức được thành lập trên cơ sở nghị định 70/CP của chính phủ. Theo đó:

Kiểm toán nhà nước là cơ quan thuộc chính phủ và là cơ quan kiểm tra tài chính công của nước cộng hoà XHCN Việt Nam thực hiện việc kiểm toán đối với các cơ quan nhà nước các cấp, các đơn vị có nhiệm vụ thu chi ngân sách nhà nước và các tổ chức, đơn vị có quản lý, sử dụng công quỹ và tài sản nhà nước.

Kiểm toán nhà nước ra đời là một yêu cầu thị trường tất yếu của xu thế đổi mới, là sự đòi hỏi khách quan của cơ chế thị trường trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một cơ quan mới, trước đó chưa có một tổ chức tiền thân, chưa có một tiền lệ trong cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước nên trong buổi đầu kiểm toán nhà nước không gặp ít khó khăn từ cơ sở vật chất kỹ thuật, tổ chức con người đến công tác chuyên môn, cơ sở pháp lý cho hoạt động. Trên cơ sở điều lệ tổ chức và hoạt động của kiểm toán nhà nước, đến nay bộ máy tổ chức của ngành đã đi vào thể ổn định và tiếp tục phát triển, từ chỗ ban đầu (1994) chỉ có hơn 30 người đến nay kiểm toán nhà nước có hơn 500 cán bộ công nhân viên, trong đó hơn 400 người là kiểm toán viên. Tuy còn thiếu nhiều so với nhiệm vụ lâu dài của ngành nhưng số cán bộ hiện có đã đáp ứng được nhiệm vụ trong giai đoạn đầu thành lập.

Nhìn chung đội ngũ cán bộ đều được đào tạo có hệ thống, số tốt nghiệp trở nên 88%, riêng kiểm toán viên 100% đều đã tốt nghiệp đại học chuyên

ngành tài chính kiểm toán và một số chuyên ngành kỹ thuật khác. Nhìn lại những năm qua kiểm toán nhà nước đã có bước phát triển đáng kể trong việc triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm với quy mô và chất lượng năm sau cao hơn năm trước.

Kiểm toán là một nghề mới ở nước ta, do đó kiểm toán viên nhà nước nhìn chung chưa được đào tạo một cách có hệ thống và bài bản. Vì vậy công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ kiểm toán đã được đặc biệt coi trọng.

Sáu năm qua kiểm toán đã thu được một số kết quả nhất định trong lĩnh vực hợp tác quốc tế. Tháng 4 năm 1996, kiểm toán nhà nước đã ra nhập tổ chức quốc tế các cơ quan kiểm toán tối cao (INTOSAI) vào tháng 11 năm 1997 trở thành thành viên của tổ chức các cơ quan kiểm toán tối cao Châu á (ASOSAI) ngoài ra kiểm toán nhà nước còn mở rộng quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các cơ quan kiểm toán tối cao của nhiều nước trên thế giới. Bước đầu đã thực hiện có kết quả những dự án do ngân sách phát triển Châu á (ADB).

Ngày nay ngành kiểm toán đã trở thành một ngành có thế mạnh, có tổ chức chặt chẽ giữa các khâu, các bộ phận với nhau, một ngành mạnh trong cơ quan kiểm tra của nhà nước.

2. Thực trạng hệ thống kiểm toán của Việt Nam hiện nay

Đối tượng kiểm toán của cơ quan kiểm toán Nhà nước là nền tài chính công, các đơn vị có liên quan đến quá trình quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước và các tài sản cùng công quỹ quốc gia.

Hiện nay chúng ta đang xây dựng một nền kinh tế hỗn hợp nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Vai trò quản lý của Nhà nước giữ đúng định hướng phát triển của nền kinh tế theo mục tiêu quan điểm và đường lối của đảng, phát huy nhiều mặt tích cực, đồng thời hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực vốn có của cơ chế thị trường.

Tuy nhiên, khi đi vào kinh tế thị trường chúng ta quá chậm và chưa tập trung đúng mức cần thiết cho việc hình thành và tăng năng lực hệ thống kiểm toán. bao gồm, kiểm toán Nhà nước, kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ ở các đơn vị kinh tế cơ sở, trước hết là doanh nghiệp Nhà nước. Qua kinh nghiệm thực tế cho chúng ta thấy, ở các nước có nền kinh tế thị trường phát triển đều cần có hệ thống kiểm toán mạnh. Hơn nữa, ở nước ta cho đến nay hệ thống đó mới hoạt động theo những văn bản pháp quy dưới luật cho nên cơ sở và tính pháp lý còn rất hạn chế. Song những gì ngành đóng góp cho việc quản lý nguồn lực tài chính của đơn vị, tổ chức, quốc gia nó được thể hiện qua 1 số ưu nhược điểm sau:

Ưu điểm:

Thông quan kiểm toán kiểm toán Nhà nước đã phát hiện và kiến nghị tăng thu, tiết kiệm chi cho ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, quan trọng hơn cả là qua kiểm toán đã giúp đỡ các đơn vị thấy được thực trạng tình hình tài chính nhiều yếu kém, sơ hở trong quản lý kinh tế và sản xuất kinh doanh. Những số liệu kiểm toán còn cung cấp cho cơ quan quản lý và sử dụng nguồn nhân lực NSNN trong từng địa phương và đơn vị cung cấp thông tin xác thực cho cơ quan quản lý Nhà nước về thực trạng thu chi, điều hành và quyết toán NSNN... nó cũng là 1 trong những căn cứ để Quốc hội xem xét quyết định phân bổ và phê chuẩn quyết toán NSNN, đồng thời giúp chính phủ hoạch định chính sách và đề ra các biện pháp tăng cường quản lý vĩ mô nền kinh tế.

Bên cạnh các chức năng chuyên biệt của kiểm toán, kiểm toán còn thực hiện một chức năng quan trọng khác là phát hiện và cảnh báo các nguy cơ nổ ra ột cuộc khủng hoảng kinh tế. Thông qua kiểm toán để có biện pháp ngăn chặn, hạn chế mức thiệt hại thấp nhất.

Thông qua kiểm toán còn phát hiện ra các vụ tham nhũng, tham ô ngân sách Nhà nước, trốn thuế, tệ nạn buôn lậu, làm thất thoát ngân sách Nhà nước.

Có thể khẳng định một cách nghiêm túc kiểm toán Nhà nước là cơ quan quyết định trong bộ máy tổ chức quyền lực quan trọng của Nhà nước nó là tích cực giúp cho Quốc hội chính phủ có những cơ sở để hoạch định chính sách phát triển lâu dài của nền kinh tế.

Nhược điểm:

Song những mặt tích cực của kiểm toán nó vẫn còn tồn tại những hạn chế cần có biện pháp khắc phục, nhưng hiệu lực kiểm toán còn hạn chế, chưa đủ mạnh để đi sâu làm rõ sai phạm trong quản lý điều hành phân phối và sử dụng NSNN. Vì phạm hoạt động trong kiểm toán Nhà nước còn hạn hẹp, chất lượng kiểm toán chưa cao, mới chỉ dừng lại ở việc xem xét, xử lý những vấn đề riêng lẻ của từng đối tượng kiểm toán mà chưa đi sâu vào phân tích

tổng hợp, đội ngũ kiểm toán viên nhìn chung có phẩm chất tốt, cần cù, chịu khó trong công việc nhưng trình độ chưa tương xứng với đòi hỏi nhiệm vụ được giao. Nó đã xuất hiện 1 vài hiện tượng cá biệt phản ảnh sự thiết trong sáng trong công việc và sinh hoạt, đã xuất hiện việc che dấu những vụ làm ăn phí pháp không trung thực với kết quả kiểm tra phản ánh không đúng thực tế tổ chức nhiều khâu làm cho công việc tiến hành đồ sộ qua nhiều bước gây mất nhiều thời gian tiền của trong việc thực thi công việc. Nhiều khi còn tạo kẽ hở cho bọn trốn thuế, việc tham nhũng, buôn lậu, làm ăn bất chính.

Chức năng, nhiệm vụ chưa quy định rõ ràng. Bộ máy hoạt động còn chồng chéo và đồ sộ, phạm vi hoạt động không quy định rõ ràng. Chính vì vậy mà nó tạo cho việc thực thi công việc mất thời gian, phức tạp hiệu quả công tác chưa cao. Giữa các bộ phận không thống nhất còn nhiều sơ hở trong khâu quản lý và điều hành.

3. Kiến nghị đề xuất nâng cao hiệu quả công tác kiểm toán nhà nước

Thứ nhất, Tăng cường hệ thống kiểm toán trong quản lý tài chính ngân sách Nhà nước.

- Kiểm toán Nhà nước phải sớm phát triển mạnh để thực hiện chế độ kiểm toán bắt buộc với mọi cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước. Nhà nước sớm ban hành luật kiểm toán trước mắt là pháp lệnh kiểm toán trong đó quy định rõ vị trí pháp lý, chức năng, từng bộ phận cấu thành và của mỗi kiểm toán viên Nhà nước. Trong luật kiểm toán cũng phải xác định giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán và trách nhiệm phối hợp trong kiểm toán nói riêng và giữa kiểm toán với hoạt động của cơ quan khác, thanh tra, quản lý tài chính, điều tra, giám sát trong và ngoài doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức cơ sở kinh tế sự nghiệp nói chung.

- Mở rộng mạng lưới kiểm toán độc lập, đáp ứng nhu cầu kiểm toán mọi doanh nghiệp trong và ngoài quốc doanh. Mạng lưới kiểm toán này bao gồm các công ty, kiểm toán thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động theo pháp luật Nhà nước và hợp đồng trách nhiệm giữa đơn vị kiểm toán với đơn vị kinh tế, sự nghiệp, các cơ quan tổ chức chủ dự án, chủ đầu tư.

- Cùng với việc sớm ban hành luật kiểm toán mới thay thế pháp lệnh hiện hành (vì ban hành từ năm 1988 nay đã có những nội dung không phù hợp) củng cố phòng tài chính kiểm toán của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, cần tổ chức bộ phận kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp lớn. Bộ phận kiểm toán nội bộ doanh nghiệp hoạt động độc lập với phòng tài chính - kiểm toán của Nhà nước theo pháp luật, dưới sự đào tạo, hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ chuyên môn kiểm toán Nhà nước.

Thứ hai, Xác lập quyền hạn của kiểm toán Nhà nước trong bộ máy quyền lực của Nhà nước.

Mỗi cơ quan đều có những quyền hạn nhất định theo các quy định của pháp luật, đối với cơ quan kiểm toán Nhà nước cũng vậy, quyền lực của Nhà nước, quyền hạn của cơ quan kiểm toán Nhà nước chính là điều kiện quan trọng để giúp cho cơ quan này hoàn thành tốt chức năng và nhiệm vụ của mình.

Các quyền hạn của KTNN phải được xác lập 1 cách rõ ràng trên 3 phương diện:

- Quyền hạn nhằm bảo đảm tính tự chủ và tính độc lập cao để KTNN thực hiện được các chức năng nhiệm vụ 1 cách khách quan, vô tư đạt hiệu quả cao.

- Các quyền hạn của KTNN đối với các đơn vị được kiểm toán và các hoạt động liên quan, nhằm thực hiện và bảo đảm chất lượng các cuộc kiểm toán.

- Các quyền hạn của KTNN về công bố báo cáo kiểm toán và đưa ra các kiến nghị có liên quan đến việc xử lý các sai phạm được phát hiện.

Trên cơ sở phân loại quyền hạn của KTNN, cần xác lập các quyền hạn bằng các điều khoản cụ thể trong luật hay pháp lệnh KTNN.

Thứ tư, Tăng cường quyền hạn chung của KTNN.

- Quyền hạn về phạm vi kiểm toán. Việc tách 1 số lĩnh vực để kiểm tra phải có quy định cụ thể, ngoài ra quyền hạn KTNN phải bao quát các lĩnh vực, các đơn vị phi chính phủ, các tổ chức.

- Quyền tự chủ về lập kế hoạch kiểm toán và lựa chọn đối tượng kiểm toán mà không 1 cơ quan hoặc cá nhân nào có quyền can thiệp, phần lớn các cơ quan KTNN tự lập kế hoạch ra quyết định kiểm toán ngoài ra KTNN có thể kiểm toán theo yêu cầu của chính phủ hoặc Quốc hội. Hiện nay ở nước ta, KTNN lập kế hoạch kiểm toán hàng năm trình chính phủ phê duyệt. Tổng kiểm toán Nhà nước ra quyết định kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán đã được chính phủ phê duyệt, theo em để đảm bảo tính độc lập cao của cơ quan kiểm toán Nhà nước nên cho phép KTNN quyền tự chủ lập kế hoạch kiểm toán và thông qua quyết định kiểm toán theo cơ chế hội đồng.

- Nguồn kinh phí để hoạt động của cơ quan kiểm toán Nhà nước dựa vào đâu? Ngân sách cấp hay có phần đóng góp của đơn vị kiểm toán, theo em để đảm bảo tính độc lập cần thiết về mặt kinh tế cho cơ quan KTNN cần cho Kiểm toán Nhà nước quyền hạn tự lập kế hoạch về ngân sách của mình đảm bảo đầy đủ các chi tiết cần thiết theo quy định.

Thứ năm, Tăng cường quyền điều tra và các quyền thi hành nhiệm vụ.

- Quyền yêu cầu các cơ quan đơn vị, tổ chức thuộc đối tượng kiểm toán cung cấp các báo cáo quyết toán và các thông tin tài liệu cần thiết để thực hiện kiểm toán.

- Quyền yêu cầu các cá nhân, tổ chức trong xã hội

cung cấp các thông tin, dịch vụ chuyên ngành và tư vấn có liên quan đến cuộc kiểm toán.

- Quyền phỏng vấn trực tiếp hoặc yêu cầu giải trình tài liệu đối với các cá nhân thuộc đối tượng kiểm toán.

- Quyền đưa ra các giải pháp để ngăn chặn kịp thời các sai phạm, vi phạm nghiêm trọng mà kiểm toán Nhà nước phát hiện khi thực hiện kiểm toán có ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích Nhà nước, lợi ích quốc gia.

Thứ sáu, Tăng quyền báo cáo kiểm toán và công bố kết quả kiểm toán.

Sự thuyết phục đối với các lực lượng của xã hội của cơ quan kiểm toán Nhà nước chủ yếu thông qua các kết luận và kết quả phản ánh trong báo cáo kiểm toán. theo luật định những kiểm toán cần phải công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua việc công bố kết quả kiểm toán, một mặt đảm bảo cho công luận ghi nhận được các thông tin về hoạt động kiểm toán tài chính, mặt khác được thảo luận công khai về những sai phạm đã được công bố sẽ tạo nên áp lực buộc các đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm sửa chữa và khắc phục ngay những sai phạm.

Có những chính sách ưu đãi đối với ngành nói chung và đối với mỗi kiểm toán nói riêng tạo nên động lực cho họ phát huy thế mạnh trong công tác góp phần xây dựng một hệ thống kiểm soát, giám sát ngày càng hoàn thiện, hoàn chỉnh hơn.

4. Kết luận

Ngành kiểm toán Nhà nước một công cụ mới thuộc hệ thống các công cụ kiểm soát vĩ mô của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Em muốn phân tích, đánh giá chiến lược của sự phát triển kiểm toán Nhà nước. Trong phạm vi bài viết này, em trình bày những thành tựu và hạn chế, những vấn đề mà theo có quan hệ đến cách nhìn, đến việc lựa chọn hướng đi, tạo dựng hành lang pháp lý và hệ thống các phương pháp chuyên môn là cơ sở cho sự phát triển và hoàn thiện tổ chức, cho hoạt động kiểm toán Nhà nước Việt Nam trong thời gian qua./.

Tài liệu tham khảo

Thủ tướng Chính phủ (2022), Quyết định số 633/QĐ-TTg ngày 23/5/2022 phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030;

Vũ Đức Chính (2021), Nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán, Bài đăng trên Tạp chí Tài chính kỳ 1+2 tháng 02/2021;

Nguyễn Ly (2017), Cách mạng công nghiệp 4.0: Kiểm toán Nhà nước cần sẵn sàng trước những cơ hội và thách thức, Báo Kiểm toán;